

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 15-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Cung

2. Ông Lê Minh Chiêu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TVA** - Sinh ngày: 20/01/1996; tại Thị trấn S, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Khu phố S, Thị trấn S, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông TVN (*Đã chết*); Con bà NTT (*Đã chết*); gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2, bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị LTN, sinh năm 1993 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng: Anh Phạm Văn Nam, sinh năm 1993; anh Trần Như Thành, sinh năm 1997. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Vũ Cao Thuận, sinh năm 1992. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn Kỳ Ngãi, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Nguyễn Hữu Tuấn, sinh năm 1997. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn Xuân Trường, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/11/2021, bị cáo TVA uống bia cùng với anh Vũ Cao Thuận, ở xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, Nguyễn Hữu Tuấn và Trần Như Thành đều ở xã T, huyện Yên Định, tại quán “ZUMI” thôn L, xã T, huyện Yên Định, do vợ chồng chị LTN và anh Phạm Văn Nam làm chủ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, TVA đi vệ sinh tại khu vực phía trong của quán. Khi đi qua khu vực kê giường ngủ, bị cáo phát hiện thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NERO 5, màu bạc, đã qua sử dụng kèm 01 chiếc ốp lưng bằng nhựa dẻo trong suốt của chị LTN đang được cắm sạc và để trên giường. Thấy không có người trông coi, bị cáo TVA nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo đi đến vị trí chiếc điện thoại, dùng tay rút dây cắm sạc và bỏ chiếc điện thoại trộm cắp được vào túi quần của mình.

Sau đó, TVA điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu SUZUKI, màu vàng đen, biển kiểm soát 36B3-192.03 ra khỏi quán để cất chiếc điện thoại trộm cắp được vào cốp xe máy, rồi quay lại quán tiếp tục uống bia. Khi đó chị LTN đã biết mình mất điện thoại, nhưng do không ai thừa nhận đã lấy nên chị phải báo cáo công an để làm rõ việc. Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, TVA mới đến Công an huyện Yên Định để đầu thú và khai báo toàn bộ sự việc trộm cắp mà mình đã thực hiện.

Tại kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐGTS ngày 15/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định, định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NERO 5, màu bạc đã qua sử dụng kèm 01 ốp lưng bằng nhựa dẻo trong suốt tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị 5.800.000đ

Tại bản cáo trạng số 16 ngày 24/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị cáo TVA về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định giữ nguyên quyết định truy tố. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo TVA từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo TVA khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo TVA đã thừa nhận:

Khoảng 21 giờ ngày 05/11/2021, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo TVA đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NERO 5 màu bạc, đã qua sử dụng, kèm 01 ốp lưng bằng nhựa dẻo trong suốt, có trị giá 5.800.000 đồng của chị LTN, tại quán nước của gia đình chị Nhung ở thôn L, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo TVA đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo TVA không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội và hình phạt:

Đây là vụ án hình sự Trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng không nhỏ đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần thiết phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Nhưng xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, và có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc bị cáo ở ngoài cộng đồng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do vậy, không cần

cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo như đề nghị của Đại diện VKS tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có thu nhập gì đáng kể nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng : Đối với chiếc điện thoại bị trộm cắp đã được Cơ quan điều tra xử lý trả lại cho bị hại theo đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SUZUKI, màu đen, biển kiểm soát 36B3-192.03, số khung 4510D0108516, số máy F4CB108488, quá trình điều tra xác định không phải là vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho TVA theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo TVA phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo TVA 11 (*Mười một*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 22 (*Hai mươi hai*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo TVA cho UBND Thị trấn S, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo TVA phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng